

Bản án số: 201/2022/HS-PT

Ngày: 02-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Ông Trần Quốc K

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 165/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn K D, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

- Bị cáo bị kháng nghị: Nguyễn K D, sinh năm 1986 tại Bến Tre. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp ĐT, xã TA, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1955 (Đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1956; vợ Nguyễn Ngọc Kim L, sinh năm 1981; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Người bị hại:

1. Hồ Thị Trúc P (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Phương: Ông Hồ Văn C, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp NX, xã TNH, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

2. Nguyễn Thị B (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Bé: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1959.
Địa chỉ: Ấp NX, xã TNH, huyện Thanh Hóa, Long An.

- *Người có quyền nghĩa vụ liên quan:* Công ty cổ phần X, địa chỉ: Khu công nghiệp AH, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị V - Giám đốc quản lý kho.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn K D là tài xế lái xe cho Công ty cổ phần X (Công ty sản xuất thuốc thú y và thủy sản, gọi tắt là Công ty X). Khoảng 01 giờ 00 ngày 02-4-2022, D điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-872.02 của Công ty X cùng với Trần Văn K đi từ Công ty để giao hàng đến hai tỉnh An Giang và Đồng Tháp. Trên đường đi, D và K thay phiên nhau lái xe. Khoảng 13 giờ 00 cùng ngày, trên đường về công ty, sau khi nghỉ ăn trưa, D là người điều khiển xe, K ngồi bên ghế phụ đi theo Quốc lộ N2 về hướng Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến ngã 3 Tuyên Nhơn, D điều khiển xe vào đường Tỉnh 836. Đến đoạn Km 03 + 876 mét đường Tỉnh 836 thuộc Khu phố 1, thị trấn Thanh Hóa, huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An, do D buồn ngủ, không làm chủ được tay lái nên điều khiển xe ô tô tải lấn sang làn đường bên trái hướng đi, dẫn đến va chạm với xe mô tô hiệu Vision màu đỏ biển số 62F1-177.23 do Hồ Thị Trúc P, điều khiển chở theo sau bà Nguyễn Thị B lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả Hồ Thị Trúc P, Nguyễn Thị B tử vong tại Trung tâm y tế huyện Thanh Hóa.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về tử thi số 58/TT ngày 13-4-2022 của Trung tâm Pháp y Long An kết luận: Nạn nhân Nguyễn Thị B tử vong do chấn thương vào vùng ngực gây gãy xương ức, dập hai phổi, vỡ tim dẫn đến sốc chấn thương mất máu cấp.

Tại Bản kết luận Giám định pháp y về tử thi số 59/TT ngày 13-4-2022 của Trung tâm Pháp y Long An kết luận: Nạn nhân Hồ Thị Trúc P tử vong do chấn thương vào vùng ngực gây gãy xương ức, dập hai phổi, vỡ tim dẫn đến sốc chấn thương mất máu cấp.

Bản kết luận giám định số 2270/KL-KTHS ngày 11-5-2022 của Phân viện KHHS tại TPHCM – Bộ Công an: Mẫu máu của Nguyễn K D được gửi đến giám định không tìm thấy thành phần Ethanol.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Thanh Hóa, tỉnh Long An đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn K D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn K D 01 (một) năm tù. Thời gian thi hành án tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và về quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 30-9-2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 134/QĐ-VKSLA, kháng nghị một phần đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An về phần áp dụng hình phạt theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn K D và không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để lượng hình đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An giữ nguyên kháng nghị.
- Bị cáo Nguyễn K D thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như án sơ thẩm đã xét xử và không có ý kiến đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An. Bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị đúng thời hạn và đúng quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung vụ án và kháng nghị:

- Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn K D tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn K D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

- Về hình phạt, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D bị truy tố, xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm, nhưng Tòa sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự và chỉ xử phạt bị cáo 01 năm tù là quá nhẹ, chưa nghiêm, không tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, không đáp ứng được công tác đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này đang ngày càng gia tăng trên địa bàn tỉnh Long An và cả nước. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều

260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo D mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo mong muốn được Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo sớm được về lo giúp cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị đúng quy định tại Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo D tại phiên tòa phúc thẩm. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và đại diện hợp người bị hại không có kháng cáo bản án sơ thẩm.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, thấy rằng:

[3.1] Bị cáo Nguyễn K D bị truy tố về tội danh được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm. Hành vi của bị cáo gây ra làm chết 02 người và lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự để áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là có căn cứ. Tuy nhiên, mức hình phạt cấp sơ thẩm chỉ xử phạt bị cáo 01 năm tù, là mức khởi điểm của khung hình phạt liền kề nhẹ hơn, là chưa nghiêm, chưa đánh giá hết tính chất, mức độ của hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An kháng nghị tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ để chấp nhận.

[3.2] Tuy nhiên, lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm và tại phần Quyết định của Quyết định kháng nghị phúc thẩm đều đề nghị không áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định mức hình phạt đối với bị cáo và đề nghị xử phạt bị cáo D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù là nghiêm khắc. Xét, trong vụ án này, bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, nhưng phải trong khung hình phạt liền kề. Do đó, Hội đồng

xét xử có căn cứ để xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, để quyết định một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và dưới mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa cũng có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Từ những phân tích trên, căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An, sửa một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo D.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn D K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần của Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 134/QĐ-VKSLA ngày 30-9-2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An. Sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2022/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An, về phần áp dụng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn K D.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn K D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 260; các điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn K D 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn K D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện (02);
- VKSND huyện (01);
- CQĐT huyện (01);
- Chi cục THADS huyện (01);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thiện Tâm